CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 355 /2019/CV-API	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	------o0o------
	Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: **Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương
2. Mã đầu tư : API
3. Trụ sở chính : Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại : 02435771983 Fax: 02435771985
5. Người thực hiện công bố thông tin : **Phạm Duy Hưng**
6. Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08A/2018/NQ-HĐQT ngày 23/07/2018.

Căn cứ Nghị quyết số 10/2018/QĐ-HĐQT ngày 27/11/2018 về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ đợt 1 năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương, theo đó nhà đầu tư có thể bán lại trái phiếu trước hạn và nhận lãi suất cố định theo phương án đã ban hành.

Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương đã tiến hành mua lại trái phiếu của gói Trái phiếu Abond_2018.01.50 trước hạn của các nhà đầu tư với số lượng mua lại là 07 trái phiếu (Bằng chữ: Bảy trái phiếu).

Danh sách nhà đầu tư bán lại; danh sách người sở hữu trái phiếu sau khi thực hiện mua lại đính kèm Công văn này.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

CTCP ĐẦU TƯ CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

Phạm Duy Hưng

Signature Not Verified
Ký bởi: PHẠM DUY HƯNG
Ký ngày: 27/9/2019 15:43:20

DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ BÁN LẠI

STT	Họ tên	Ngày bán	Số lượng sở hữu (Trái phiếu)	Tổng mệnh giá (VNĐ)	Số lượng thanh lý/bán lại (Trái phiếu)	Mức giá mua lại (đồng/Trái phiếu)	Giá trị bán lại (VNĐ)
1	Nguyễn Thị Ngọc Hà	23/09/2019	07	70.000.000	07	10.000.000	70.000.000
	TỔNG CỘNG		**07**	**70.000.000**	**07**	**10.000.000**	**70.000.000**

DANH SÁCH NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU SAU KHI THỰC HIỆN MUA

STT	Họ tên	Số lượng sở hữu (Trái phiếu)	Tổng mệnh giá (VNĐ/Trái phiếu)	Giá trị Trái phiếu sở hữu (VNĐ)
1	Vũ Thị Thanh Hằng	5	10.000.000	50.000.000
2	Nguyễn Đức Hùng	20	10.000.000	200.000.000
3	Nguyễn Thanh Tú	10	10.000.000	100.000.000
4	Phan Thị Hoài	50	10.000.000	500.000.000
5	Trần Thu Trang	10	10.000.000	100.000.000
6	Nguyễn Thị Minh Hải	5	10.000.000	50.000.000
7	Nguyễn Tuấn Thành	10	10.000.000	100.000.000
8	Trần Thúy Hạnh	50	10.000.000	500.000.000
9	Nguyễn Thị Hiền	5	10.000.000	50.000.000
10	Nguyễn Thị Thủy	20	10.000.000	200.000.000
11	Lâm Thị Phương	10	10.000.000	100.000.000
12	Nguyễn Đỗ Hoàng Lan	200	10.000.000	2.000.000.000
13	Trương Thị Hà	100	10.000.000	1.000.000.000
14	Nguyễn Văn Hào	15	10.000.000	150.000.000
15	Nguyễn Thị Bổn	80	10.000.000	800.000.000
16	Nguyễn Phương Ngân	5	10.000.000	50.000.000
17	Nguyễn Việt Hoa	10	10.000.000	100.000.000
18	Lê Ngọc Hiền	3	10.000.000	30.000.000
19	Vũ Văn Chinh	5	10.000.000	50.000.000
20	Vũ Văn Dũng	3	10.000.000	30.000.000
21	Nguyễn Thị Thanh	30	10.000.000	300.000.000
22	Nguyễn Thanh Hiền	4	10.000.000	40.000.000
23	Lê Thị Hồng Hạnh	5	10.000.000	50.000.000
24	Đặng Anh Tuấn	5	10.000.000	50.000.000
25	Mai Thúy Vân	2	10.000.000	20.000.000
26	Đinh Thị Thu Hằng	3	10.000.000	30.000.000

27	Bùi Thị Luyến	3	10.000.000	30.000.000
28	Lục Thanh Tùng	20	10.000.000	200.000.000
29	Vũ Thị Thu	11	10.000.000	110.000.000
30	Hồ Xuân Vinh	10	10.000.000	100.000.000
31	Vũ Thị Thu Huyền	6	10.000.000	60.000.000
32	Vũ Hồng Giang	3	10.000.000	30.000.000
33	Hồ Sỹ Quyết	1	10.000.000	10.000.000
34	David Leschinski Ivanov	1	10.000.000	10.000.000
35	Lê Thu Hương	5	10.000.000	50.000.000
36	Đặng Thanh Tú	10	10.000.000	100.000.000
37	Nguyễn Văn Ly	10	10.000.000	100.000.000
38	Nguyễn Quang Huy	5	10.000.000	50.000.000
39	Trần Thị Huỳnh Mai	1	10.000.000	10.000.000
40	Nguyễn Thị Ánh	8	10.000.000	80.000.000
41	Nguyễn Thị Mai Linh	3	10.000.000	30.000.000
42	Phạm Hoài Phương	4	10.000.000	40.000.000
43	Nguyễn Thị Thu Yên	5	10.000.000	50.000.000
44	Nguyễn Thị Thùy Anh	8	10.000.000	80.000.000
45	Phạm Thị Tươi	3	10.000.000	30.000.000
46	Trần Văn Thành	4	10.000.000	40.000.000
47	Trần Thị Thu Hà	2	10.000.000	20.000.000
48	Đỗ Hùng Anh	25	10.000.000	250.000.000
49	Nguyễn Hoài Giang	15	10.000.000	150.000.000
50	Doãn Diệu Hiền	3	10.000.000	30.000.000
51	Nguyễn Mạnh Hà	20	10.000.000	200.000.000
52	Nguyễn Thị Linh	10	10.000.000	100.000.000
53	Nguyễn Đình Hiển	2	10.000.000	20.000.000
54	Đỗ Thị Bích Huệ	7	10.000.000	70.000.000
55	Nguyễn Thị Thư	1	10.000.000	10.000.000
56	Võ Quang Hưng	5	10.000.000	50.000.000

57	Lưu Thị Thu Hằng	5	10.000.000	50.000.000
58	Đặng Thị Kiều Nga	2	10.000.000	20.000.000
59	Đặng Quang Nguyên	20	10.000.000	200.000.000
60	Nguyễn Thị Thùy Dung	10	10.000.000	100.000.000
61	Phạm Ngọc Kim	5	10.000.000	50.000.000
62	Nguyễn Quang Trung	30	10.000.000	300.000.000
63	Nguyễn Hồng Nhung	1	10.000.000	10.000.000
64	Nguyễn Thị Thu Hồng	5	10.000.000	50.000.000
65	Nguyễn Minh Hiếu	6	10.000.000	60.000.000
66	An Hà Anh	5	10.000.000	50.000.000
67	Phùng Thị Sinh	20	10.000.000	200.000.000
68	Ngô Thành Tú	0	10.000.000	-
69	Trần Thị Hằng	200	10.000.000	2.000.000.000
70	Lê Thùy Trang	5	10.000.000	50.000.000
71	Lê Quang Huy	1	10.000.000	10.000.000
72	Nguyễn Văn Tư	40	10.000.000	400.000.000
73	Nguyễn Thị Minh Thành	7	10.000.000	70.000.000
74	Nguyễn Mạnh Hùng	3	10.000.000	30.000.000
75	Nguyễn Minh Hoa	9	10.000.000	90.000.000
76	Nguyễn Tuấn Anh	1	10.000.000	10.000.000
77	Vũ Thị Ngọc	1	10.000.000	10.000.000
78	Trần Thị Huyền	1	10.000.000	10.000.000
79	Nguyễn Thị Thơm	7	10.000.000	70.000.000
80	Mai Thị Xuyến	5	10.000.000	50.000.000
81	Phạm Thị Hường	10	10.000.000	100.000.000
82	Nguyễn Thị Hồng Ngân	10	10.000.000	100.000.000
83	Bùi Huy Kiểm	200	10.000.000	2.000.000.000
84	Nguyễn Tuấn Anh	12	10.000.000	120.000.000
85	Trần Hiếu Minh	5	10.000.000	50.000.000
86	Đặng Lê Quân	11	10.000.000	110.000.000

87	Phạm Xuân Hưởng	2	10.000.000	20.000.000
88	Lê Kim Yến	1	10.000.000	10.000.000
89	Nguyễn Mộng Thúy	12	10.000.000	120.000.000
90	Nguyễn Đức Toàn	50	10.000.000	500.000.000
91	Trần Thúy Hằng	30	10.000.000	30.000.000
92	Cao Thị Bé	30	10.000.000	300.000.000
93	Huỳnh Thị Mai Dung	700	10.000.000	7.000.000.000
94	Nguyễn Thị Ái Vân	34	10.000.000	340.000.000
95	Vũ Thị Vân	10	10.000.000	100.000.000
96	Nguyễn Thị Liên	10	10.000.000	100.000.000
97	Hán Kông Khanh	26	10.000.000	260.000.000
98	Nguyễn Thị Ái Xuân	12	10.000.000	120.000.000
99	Trần Thị Phương	55	10.000.000	550.000.000
100	Nguyễn Minh Trang	10	10.000.000	100.000.000
101	Nguyễn Thị Thu Tâm	10	10.000.000	100.000.000
102	Trần Thị Thiện	8	10.000.000	80.000.000
103	Nguyễn Thị Hương	4	10.000.000	40.000.000
Tổng cộng		**2507**	**10.000.000**	**25.070.000.000**